

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐÌNH LẬP**

PHỤ LỤC I

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

Dự án Nâng cấp đoạn Km18-Km80 Quốc lộ 4B tỉnh Lạng Sơn (Thu hồi bổ sung địa bàn thôn Bản Chuông xã Đình Lập)

(Kèm theo Quyết định số 885/QĐ-UBND, ngày 24/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Đình Lập)

Phạm vi lập phương án: Bản Chuông xã Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn

Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án: Dự án Nâng cấp đoạn Km18-Km80 Quốc lộ 4B tỉnh Lạng Sơn (Thu hồi bổ sung địa bàn thôn Bản Chuông xã Đình Lập) theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất

- a) Tổng số trường hợp có đất, tài sản trên đất bị ảnh hưởng lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án là: 01 trường hợp, tổng diện tích đất phải thu hồi là 44,6 m² (bằng chữ: Bốn mươi bốn phẩy sáu mét vuông), trong đó:
- Đất nuôi trồng thủy sản: 44,6 m²
- b) Tổng số người có đất thu hồi: 01 trường hợp.
- c) Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 01 trường hợp.
- d) Phương án bố trí tái định cư: không
- e) Phương án di dời mồ mả trong phạm vi đất thu hồi: Không.
- f) Phương án di chuyển các công trình hạ tầng trong phạm vi đất thu hồi: Không.
- g) Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 8.295.600 đồng (Làm tròn: 8.296.000 đồng)
- Số tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 8.295.600 đồng
 - Chi phí bảo đảm cho việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: không
- Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có hiệu lực thi hành, cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện bồi thường thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản.
- k) Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản (chi tiết tại mục II)
- 2. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản theo quy định tại khoản**
- Phụ lục II : Tổng hợp phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
 - Phụ lục III : Phương án chi tiết Bồi thường về đất và các trường hợp không được bồi thường về đất
 - Phụ lục IV : Phương án chi tiết Bồi thường hỗ trợ về nhà, nhà ở, công trình xây dựng, chi phí di chuyển tài sản

PHỤ LỤC II
DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

Dự án Nâng cấp đoạn Km18-Km80 Quốc lộ 4B tỉnh Lạng Sơn (Thu hồi bổ sung địa bàn thôn Bản Chuông xã Đình Lập)
(Kèm theo Quyết định số 885/QĐ-UBND, ngày 24/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Đình Lập)

Đơn vị tính: đồng

T T	Người được bồi thường, hỗ trợ, tái định cư		Bồi thường				Hỗ trợ	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Ghi chú
	Họ và tên, CCCD	Địa chỉ	Đất	Nhà, nhà ở, công trình xây dựng và vật kiến trúc	Cây trồng, vật nuôi	Chi phí tạm cư	Đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm		
1	2	3	4	5	6	7	8	13=5+...+12	14
TỔNG CỘNG PHƯƠNG ÁN			1.873.200	-	-	-	6.422.400	8.295.600	
LÀM TRÒN								8.296.000	
I	ĐỊA PHẬN THÔN NÀ PÁ								
1	Hộ ông Hoàng Văn Thiết	Thôn bản Chuông, xã Đình Lập	1.873.200				6.422.400	8.295.600	

BỒI THƯỜNG VỀ ĐẤT
Dự án Nâng cấp đoạn Km18-Km80 Quốc lộ 4B tỉnh Lạng Sơn (Thu hồi bổ sung địa bàn thôn Bản Chuông xã Đình Lập)
(Kèm theo Quyết định số 885/QĐ-UBND, ngày 24/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Đình Lập)

STT				Loại đất	Trích đo ĐC/TLMTĐĐC				Vị trí	Diện tích thu hồi (m²)	BĐĐC			Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất		Xác nhận của UBND xã Đình Lập					Diện tích được bồi thường (m²)	Giá bồi thường (đồng/m²)	Thành tiền (Đồng)	Tổng số tiền bồi thường			
					Loại đất	Số tờ/số TLMTĐ	Số thửa	Hiện Trạng SD đất			Số thửa	Số tờ	Loại đất	GCN số	Loại đất	Nguồn gốc SDD				Thời Điểm SDD					Mục đích SDD	Việc SDD ổn định	Tranh chấp
1	2	3	4		5				6	7	8	9	10	11	1	13				14	15	16	17	18	19	20	22=20-21
TỔNG CỘNG PHƯƠNG ÁN									44,6																1.873.200	1.873.200	
1	Hộ ông Hoàng Văn Thiết								44,6															44,6		1.873.200	1.873.200
	1.1		1	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	822	200	Ao nuôi cá	VT1, nhóm II	44,6	200	136	NTS			Ông cha khai phá trước 1950 làm ruộng đến năm 1990 cho gia đình làm ao nuôi cá đến nay				1990	làm ao nuôi cá	Ổn định	Không	44,6	42.000	1.873.200	

Phụ lục VII

HỖ TRỢ ĐÀO TẠO, CHUYỂN ĐỔI NGHỀ VÀ TÌM KIẾM VIỆC LÀM**Dự án Nâng cấp đoạn Km18-Km80 Quốc lộ 4B tỉnh Lạng Sơn (Thu hồi bổ sung địa bàn thôn Bản Chuông xã Đình Lập)***(Kèm theo Quyết định số 885/QĐ-UBND, ngày 24/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Đình Lập)*

STT			Loại đất	Mảnh TĐĐC/ TLMT ĐĐC	Số thửa a	Vị trí, nhóm	DT thu hồi (m ²)	DT hỗ trợ (m ²)	Đơn giá (Đồng)	Mức hỗ trợ (lần)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=9x10x11	
TỔNG CỘNG PHƯƠNG ÁN											6.422.400	
1	Hộ ông Hoàng Văn Thiết						44,6	44,6			6.422.400	
	<i>1.1</i>	<i>1</i>	Đất nuôi trồng thủy sản	822	200	VT1, nhóm II	44,6	44,6	36.000	4	6.422.400	